

Số: 59 /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2025 - 2030

Thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2025 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về hoà giải ở cơ sở; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hoà giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; gắn với mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới nhằm từng bước thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Đề án.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; huy động các nguồn lực xã hội tham gia, hỗ trợ công tác hoà giải ở cơ sở.

- Xây dựng đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở có trình độ, kỹ năng hoà giải đáp ứng yêu cầu của công tác hoà giải ở cơ sở trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

- Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải bám sát mục tiêu, nội dung của Đề án; bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

- Bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn, bám sát nhiệm vụ chính trị của tỉnh và các ngành, địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở tạo động lực thúc đẩy sự đổi mới, sáng tạo và ngày càng hiệu quả trong công tác hoà giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới, góp phần

thiết thực vào phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể

- Các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở, tài liệu phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở được biên soạn, in ấn, đăng tải trên mạng internet nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Phấn đấu có tối thiểu 01 tập huấn viên cấp tỉnh/100 tổ hòa giải ở cơ sở.

- 100% đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp xã được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Ít nhất 10% tổ hòa giải ở cơ sở được Luật sư, Luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, người đã từng là Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Điều tra viên hỗ trợ về chuyên môn pháp luật.

- Từ 80% đến 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn, tỷ lệ này là 100% trong thời gian 06 tháng kể từ khi được công nhận.

- 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Phấn đấu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành trên phạm vi tỉnh Thái Nguyên đạt từ 85% trở lên. Đối với các xã, phường được chọn làm điểm chỉ đạo tỷ lệ này là trên 90%.

- Phấn đấu đến hết năm 2030, trên địa bàn tỉnh có ít nhất 05% đơn vị cấp xã đạt yêu cầu của mô hình “Cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

III. PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: Đề án được triển khai thực hiện trong toàn tỉnh.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2025 đến năm 2030.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện chỉ đạo điểm

Sở Tư pháp phối hợp với UBND cấp xã lựa chọn, thực hiện điểm 02 đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh. Hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

a) Rà soát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

b) Hướng dẫn, tạo điều kiện cho đội ngũ luật sư, luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên phối hợp, hỗ trợ cho tổ hòa giải ở cơ sở.

c) Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ công chức thực hiện công tác tư pháp ở cấp xã.

d) Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở (*tổ chức các lớp tập huấn; cấp phát tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm...*).

e) Xây dựng mô hình “cấp xã điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

g) Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

h) Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

i) Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam của 05 đơn vị cấp xã được lựa chọn điểm.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025, 2026.

k) Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các tổ chức chính trị - xã hội; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2027 - 2030.

2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp xã

a) Rà soát, kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp xã bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả như mục tiêu đã đề ra; bổ sung nguồn tập huấn viên là đội ngũ Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, Luật gia, Luật sư, lực lượng Công an nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh; UBND cấp xã kiện toàn đội ngũ tập huấn viên cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp xã bằng hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm (theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tư pháp).

3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Chỉ đạo, tổ chức rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; huy động cán bộ, công chức cấp xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Chỉ đạo, tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

c) Biên soạn, phát hành các tài liệu về kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ lãnh đạo UBND cấp xã, công chức Văn phòng HĐND&UBND phụ trách công tác tư pháp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh - Truyền hình Thái Nguyên; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Công/Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương và trên mạng xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Thu hút đội ngũ Luật sư, Luật gia, Hội thẩm nhân dân, lực lượng Công an nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, người đã từng là Thẩm phán, Kiểm sát viên, Điều tra viên tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở

- a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.
 - Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh; UBND cấp xã.
 - Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
 - Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- b) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp về công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

7. Tổ chức hội nghị, diễn đàn đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở; tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi

a) Tổ chức hội nghị, diễn đàn đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Tổ chức hội thi hòa giải viên giỏi

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức hội thi cấp tỉnh; UBND cấp xã tổ chức hội thi cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tối thiểu 05 năm 01 lần.

8. Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án

a) Kiểm tra, khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Kiểm tra, khảo sát: Hằng năm.

+ Sơ kết: Năm 2026.

+ Tổng kết: Năm 2030.

b) Thực hiện tôn vinh, khen thưởng kịp thời hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; UBND cấp xã
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan, tổ chức liên quan, UBND cấp xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; tham mưu UBND tỉnh khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Tài chính căn cứ dự toán kinh phí triển khai thực hiện Đề án do các đơn vị lập, căn cứ chế độ chính sách, khả năng cân đối ngân sách của địa phương, tổng hợp dự toán kinh phí cùng dự toán ngân sách năm theo phân cấp quản lý ngân sách, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

3. Công an tỉnh chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027” trên địa bàn tỉnh (*theo Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ*); chỉ đạo Công an các cấp phối hợp với cơ quan tư pháp cùng cấp tham gia tập huấn, cung cấp tài liệu, tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

4. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này với việc thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027” trên địa bàn tỉnh (*theo Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ*); chỉ đạo lực lượng Quân đội nhân dân tích cực, chủ động tham gia làm tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở; tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

5. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông triển khai tuyên truyền sâu, rộng về Kế hoạch thực hiện Đề án, về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; các mô hình hay, cách làm hiệu quả và gương hoà giải viên giỏi.

6. UBND cấp xã chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án từng năm hoặc theo giai đoạn; bố trí kinh phí, nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án lồng ghép trong báo cáo công tác tư pháp gửi Sở Tư pháp tổng hợp theo quy định.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp với Sở Tư pháp theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; tăng cường các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở

cơ sở; vận động, khuyến khích thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở.

8. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia và Đoàn Luật sư tỉnh cử Thẩm phán, Kiểm sát viên, Hội thẩm nhân dân, Luật sư, Luật gia tham gia đội ngũ tập huấn viên hoà giải cấp tỉnh; huy động đội ngũ này hỗ trợ công tác hoà giải ở cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2025 - 2030./. *BN*

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên;
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- Hội Công chứng viên tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

Vandt *BN*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



at
Nông Quang Nhất